

**TÒA ÁN NH1 DÂN
THỊ XÃ NH
TỈNH KH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2022/HNGĐ-ST
Ngày 28 tháng 12 năm 2022
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NH1 DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NH1 DÂN THỊ XÃ NH, TỈNH KH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Trung

Các Hội thẩm Nh1 dân: Bà Lê Thị Hoa

Ông Nguyễn Chung

- Thư ký phiên tòa: Bà Vy Thị Hoài Nụ - Thư ký Tòa án Nh1 dân thị xã NH, tỉnh KH.

- Đại diện Viện kiểm sát Nh1 dân thị xã NH, tỉnh KH tham gia phiên tòa:
Bà Phan Thị Mỹ Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án Nh1 dân thị xã NH, tỉnh KH xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn Nh1 gia đình thụ lý số 651/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 142/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 12 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Võ Thị Diễm Tr, sinh năm: 1991

Nơi cư trú: Tổ dân phố PT 2, phường ND, thị xã NH, tỉnh KH. Có mặt.

- Bị đơn: Ông Phan Ngọc Nh, sinh năm 1984

Nơi cư trú: Tổ dân phố PT 2, phường ND, thị xã NH, tỉnh KH. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện; bản tự khai; biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; biên bản hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Võ Thị Diễm Tr trình bày: Bà và ông Phan Ngọc Nh tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban Nh1 dân phường ND đến nay có hai con chung là Phan Đức Nh1, sinh ngày 07/5/2013 và Phan Đức Ng, sinh ngày 06/8/2017. Quá trình chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra xung đột dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng không còn chung sống và quan tâm, chăm sóc nhau từ tháng 7/2022 cho đến nay. Tháng 7/2022, bà có nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nh, nhưng bà muốn có cơ hội để vợ

chồng hàn gắn nên tháng 8/2022 bà đã rút yêu cầu khởi kiện. Tuy nhiên, sau khi rút yêu cầu khởi kiện, vợ chồng không hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn nên bà đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nh.

Về con chung: Sau khi ly hôn, bà xin được trực tiếp nuôi con chung Phan Đức Nh1, sinh ngày 07/5/2013; Ông Nh trực tiếp nuôi con chung Phan Đức Ng, sinh ngày 06/8/2017 và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Bà xin chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai; biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ; biên bản hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn ông Phan Ngọc Nh trình bày: Ông và bà Võ Thị Diễm Tr tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2012 tại Ủy ban Nh1 dân phường ND đến nay có hai con chung là Phan Đức Nh1, sinh ngày 07/5/2013 và Phan Đức Ng, sinh ngày 06/8/2017. Trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm nhưng không đáng kể. Nay bà Tr yêu cầu ly hôn, ông không đồng ý ly hôn vì ông còn thương yêu vợ con, mong muốn vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con cái và xây dựng gia đình. Ông xin hứa sẽ thay đổi và sửa chữa bản thân để vợ con không buồn nữa.

Về con chung: Nếu Tòa án giải quyết cho ông và bà Tr ly hôn, ông xin được trực tiếp nuôi con chung là Phan Đức Ng, sinh ngày 06/8/2017; bà Tr trực tiếp nuôi con chung Phan Đức Nh1, sinh ngày 07/5/2013. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do nguyên đơn cung cấp và do Tòa án thu thập được gồm: Trích lục kết hôn; Giấy khai sinh Phan Đức Nh1, Trần Đức Ng (bản sao); Căn cước công dân, Sổ hộ khẩu (bản phô tô); Đơn xác nhận quá trình làm việc, bảng tổng hợp lương hợp đồng hộ lý tháng 12/2022.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát Nh1 dân thị xã NH, tỉnh KH phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng các trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng dân sự; các đương sự đã thực hiện đầy đủ các quyền và Ng vụ theo quy định.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, bà Võ Thị Diễm Tr được ly hôn với ông Phan Ngọc Nh; về con chung: Bà Tr và ông Nh có hai con chung là Phan Đức Nh1, sinh ngày 07/5/2013 và Phan Đức Ng, sinh ngày 06/8/2017. Bà Tr xin được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên Phan Đức Nh1,

sinh ngày 07/5/2013 và giao con chung chưa thành niên Phan Đức Ng, sinh ngày 06/8/2017 cho ông Phan Ngọc Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà Tr và ông Nh không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của cháu Nh1 nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận; về tài sản chung, nợ chung: Bà Tr, ông Nh xác định không có tài sản chung, nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, bị đơn ông Phan Ngọc Nh cư trú tại: Tổ dân phố PT 2, phường ND, thị xã NH, tỉnh KH nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án Nh1 dân thị xã NH, tỉnh KH theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn Nh1: Bà Võ Thị Diễm Tr và ông Phan Ngọc Nh tự nguyện đăng ký kết hôn và được Ủy ban Nh1 dân phường ND cấp giấy chứng nhận kết hôn số 28, ngày 18 tháng 5 năm 2012 nên đây là quan hệ hôn Nh1 hợp pháp.

Lời trình bày của bà Võ Thị Diễm Tr, ông Phan Ngọc Nh tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa đều thể hiện: Quá trình chung sống, vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm, thường xuyên xảy ra xung đột dẫn đến cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng không còn chung sống, quan tâm, chăm sóc nhau từ tháng 7/2022 cho đến nay; Ông Nh không đồng ý ly hôn vì ông còn thương yêu vợ con, mong muốn vợ chồng cùng nhau nuôi dạy con cái và xây dựng gia đình, ông Nh xin hứa sẽ thay đổi và sửa chữa bản thân để vợ con không buồn nữa. Tuy nhiên, tháng 7/2022, bà Tr đã nộp đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Nh, sau đó, bà muốn vợ chồng có cơ hội hàn gắn nên tháng 8/2022 bà đã rút yêu cầu khởi kiện, nhưng nay bà Tr tiếp tục khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông vì vợ chồng không hàn gắn được, tình cảm vợ chồng không còn. Như vậy, có thể thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa bà Tr và ông Nh đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn Nh1 là xây dựng gia đình hạnh phúc, dân chủ, hòa thuận và bền vững không đạt được; yêu cầu xin ly hôn của bà Tr là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn Nh1 và gia đình nên cần được chấp nhận

[3] Về con chung: Bà Võ Thị Diễm Tr và ông Phan Ngọc Nh có hai con chung là Phan Đức Nh1, sinh ngày 07/5/2013 và Phan Đức Ng, sinh ngày 06/8/2017. Bà Tr xin được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung chưa thành niên Phan Đức Nh1, sinh ngày 07/5/2013; Ông Nh trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phan Đức Ng, sinh ngày 06/8/2017 và không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung; Cháu Phan Đức Nh1 có nguyện vọng được ở với bà Tr. Xét thấy, yêu cầu của bà Tr, ông Nh và nguyện vọng của cháu Phan Đức Nh1 là có cơ sở, phù hợp quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của cháu Nh1 nên được chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Võ Thị Diễm Tr và ông Phan Ngọc Nh đều xác định không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Bà Võ Thị Diễm Tr phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát Nh1 dân thị xã NH là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn Nh1 và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn Nh1: Bà Võ Thị Diễm Tr được ly hôn ông Phan Ngọc Nh.

2. Về con chung: Giao con chung chưa thành niên Phan Đức Nh1, sinh ngày 07/5/2013 cho bà Võ Thị Diễm Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành; Giao con chung chưa thành niên Phan Đức Ng, sinh ngày 06/8/2017 cho ông Phan Ngọc Nh trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến tuổi trưởng thành. Bà Tr, ông Nh không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Tr, ông Nh có quyền và Ng vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con, khi cần thiết, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Võ Thị Diễm Tr và ông Phan Ngọc Nh đều xác định không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Bà Võ Thị Diễm Tr phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*

đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0005154 ngày 07/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã NH. Bà Võ Thị Diễm Tr đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

6. *Quy định chung:* Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND thị xã NH;
- Chi cục THADS thị xã NH;
- UBND phường ND;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Trung